

Bản án số: 51/2018/HS-PT
Ngày: 13-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Bảy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quốc Thiện

Ông Đinh Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Lê Văn V, sinh năm 1960; tại: Huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Tổ 19, thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu S (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; sinh năm 1935; có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1960 và 07 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 06/7/2017, đến ngày 11/9/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "cho gia đình bảo lãnh", có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 20 phút ngày 06/7/2017 tại nhà Lê Văn V, Công an huyện T tiến hành bắt quả tang Lê Văn V đang có hành vi bán 01 gói ma túy cho Lê Văn N. Vật chứng thu giữ 02 gói ma túy và 150.000 đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà

Lê Văn V, Công an huyện T thu giữ được 01 điện thoại di động và 700.000 đồng dùng vào việc mua bán ma túy.

Qua làm việc, các đối tượng khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/7/2017, Lê Văn V chạy xe máy vào thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông (không xác định được danh tính). Khi về đến nhà Lê Văn V nhận được cuộc gọi từ số máy 0935.224.030 của Lê Văn N, N hỏi V có Heroin thì bán lại cho N 150.000 đồng, V đồng ý. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, tại nhà Lê Văn V, trong lúc Lê Văn N giao cho Lê Văn V số tiền 150.000 đồng và V giao cho N 01 gói ma túy, N vừa cầm gói ma túy trên tay thì bị Cơ quan Công an huyện T bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra, Lê Văn V khai nhận: Từ năm 1996, V đã sử dụng ma túy nên nhiều lần mua ma túy về sử dụng và bán lại cho Lê Văn N, Nguyễn Văn L và những người khác V không nhớ. Tuy nhiên đến ngày 28/7/2017, Lê Văn V thay đổi lời khai, V thừa nhận chỉ một lần bán ma túy cho Lê Văn N thì bị Công an huyện T bắt quả tang.

Lê Văn N khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2017, N đã 04 lần mua ma túy của Lê Văn V, mỗi lần N mua 200.000 đồng.

Nguyễn Văn L khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/7 đến ngày 04/7/2017, L đã 03 lần mua ma túy của Lê Văn V, mỗi lần 100.000 đồng.

Lê Văn P khai nhận: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 6 đến đầu tháng 7/2017, P đã 03 lần mua ma túy của Lê Văn V, mỗi lần 150.000 đồng.

Lê Đức M khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/6 đến ngày 08/6/2017, M đã 03 lần mua ma túy của Lê Văn V, mỗi lần 300.000 đồng.

Căn cứ kết luận giám định số 458/C54C(Đ4) ngày 10/7/2017 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng xác định chất rắn màu trắng (dạng cục bột) đựng trong 02 gói giấy gửi giám định có Heroin, tổng trọng lượng mẫu là 0,244 gam, hoàn lại đối tượng giám định là 0,138 gam chất rắn màu trắng (dạng cục bột)

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn V 24 tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/12/2017, bị cáo Lê Văn V kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo Lê Văn V là người có đầy đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe của con người và làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn V không tranh luận, nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn V khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo đã nhiều lần mua ma túy về để sử dụng và đã 13 lần bán lại cho những người nghiện khác nhằm lấy tiền để mua ma túy. Ngày 06/7/2017 tại nhà bị cáo, Công an huyện T đã bắt quả tang bị cáo đang bán ma túy cho Lê Văn N. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã tuyên.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn V thì thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng vẫn bất chấp để thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra đối với con người và xã hội, nhân thân của bị cáo, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 24 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Mặc dù, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn V phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn V, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2017/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn V 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án và được trừ vào thời gian bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/7/2017 đến ngày 11/9/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q.Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Đình Bấy